

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2026/HS-ST

Ngày: 09-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Rê;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Bé Đào - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Vào ngày 09 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2026/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Lê Khắc D, sinh ngày 13-6-1987, tại Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp A, xã H, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn N (chết) và bà Võ Thị T; Vợ: Phạm Ngọc P (đã ly hôn); Con: 01 người, sinh năm 2012; Tiền án (03 tiền án): Bản án số 53/HSST ngày 17-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt D 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Bản án số 103/HSST ngày 24-5-2020, của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt D 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tổng hợp hình phạt với Bản án số 53/HSST ngày 17-10-2019, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 02 năm tù, chấp hành xong hình phạt ngày 16-4-2021; Bản án số 195/2022/HS-PT ngày 24-11-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An, xử phạt D 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19-11-2024; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-8-2025 đến nay. (có mặt).

2. Lê Thị Mỹ D1 (Muội), sinh ngày 16-3-1998, tại Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hoàng T1 và bà Phạm Thị X; Chồng: Không xác định; Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-8-2025 đến nay. (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Hoài M, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Ấp V, xã Đ, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt);

2. Ông Nguyễn Mai C, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Ấp A, xã H, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt);

3. Bà Lương Thị Thúy V, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Các bị cáo Lê Khắc D và Lê Thị Mỹ D1 là bạn bè. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 31-7-2025, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh, biển số 62S1-282.80 đến khu vực giáp ranh xã H, tỉnh Tây Ninh, mua 200.000 đồng ma túy đá từ người đàn ông gọi là T2 (không rõ nhân thân, lai lịch), người này đưa cho D 01 túi nylon chứa ma túy, D bỏ ma túy vào túi quần và điều khiển xe về nhà. Khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô nói trên mang ma túy đến nơi D1 ở, tại phòng trọ số H nhà T, thuộc ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, D rủ D1 sử dụng trái phép chất ma túy, D1 đồng ý. D1 lấy ra bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi tự lắp ráp đưa cho D. D lấy túi nylon trong túi quần ra, dùng kéo cắt một đầu, đổ hết ma túy vào phễu, D dùng bật lửa gas đốt ma túy tạo khói. D và D1 thay phiên nhau sử dụng khoảng 15 phút, thấy hết khói nên D kêu D1 đem cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy, chừng nào có thuốc (ma túy) thì bỏ vào chơi tiếp, D1 cất bộ dụng cụ vào nhà tắm rồi ra chơi game. Khoảng 00 giờ 25 phút ngày 01-8-2025, Công an xã Đ kiểm tra phòng trọ D1 đang ở thì phát hiện D1 và D vừa tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xong. Qua test nhanh, D và D1 đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 1358/KL-KTHS ngày 08-8-2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T. Kết luận: Tinh thể màu trắng ngả vàng đựng trong 01 ống thủy tinh (nỏ thủy tinh) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1448 gam. H lại đối tượng gửi giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,0807 gam, ống thủy tinh và vỏ bao đựng mẫu gửi giám định được niêm phong.

Cáo trạng số 24-CT-VKSKV2 ngày 26-01-2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Lê Khắc Dư về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Lê Thị Mỹ D1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo D và D1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Lời khai tại cơ quan điều tra của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hoài M: Ông đứng tên xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh, biển số 62S1-282.80. Ông đã bán xe trên cho ông Nguyễn Mai C, chưa làm thủ tục sang tên. Ông không có yêu cầu gì đối với xe trên.

- Lời khai tại cơ quan điều tra của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Mai C: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh, biển số 62S1-282.80 ông mua lại của ông Nguyễn Hoài M, chưa làm thủ tục sang tên. Đầu năm 2024, ông cho D mượn xe này để làm phương tiện đi lại. Ông đã được Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe nên không có yêu cầu gì đối với xe trên;

- Lời khai tại cơ quan điều tra của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lương Thị Thúy V: Bà là chủ nhà trọ T3, thuộc ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh. Duyên thuê phòng trọ số 8 để ở. Bà không biết việc ngày 31-7-2025 D1 và D tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bà không có yêu cầu gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Lê Khắc D và bị cáo Lê Thị Mỹ D1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

+ Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Khắc D từ 7 năm đến 8 năm tù.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ D1 từ 3 năm 6 tháng tù đến 4 năm 6 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D và D1.

+ Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn thừa lại sau giám định và toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong vụ án do cơ quan Thi hành án dân sự đang quản lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra, Quyết định phê chuẩn khởi tố bị can và Cáo trạng truy tố bị cáo của Viện kiểm sát đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Mai C, bà Lương Thị Thúy V có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Hoài M lần thứ hai không lý do. Xét thấy những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan này đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án và việc xét xử không ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự..

[3] Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 31-7-2025, các bị cáo Lê Khắc D và Lê Thị Mỹ D1 có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của D1, tại phòng trọ số H nhà T, thuộc ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh; Cụ thể: D1 cung cấp địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy, D cung cấp ma túy loại Methamphetamine, D đổ ma túy vào dụng cụ sử dụng ma túy rồi pha nấu và cùng D1 sử dụng, đến 00 giờ 25 phút ngày 01-8-2025 bị Công an xã Đ, tỉnh Tây Ninh kiểm tra lập biên bản theo quy định.

[4] Tại phiên tòa, các bị cáo D và D1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo D và D1 phù hợp khách quan với Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 05 giờ 00 phút ngày 01-8-2025, phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy lập ngày 01-8-2025, kết luận giám định, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[5] Các bị cáo D và D1 đủ lý trí và năng lực để nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý; Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, giữa các bị cáo D và D1 không có sự bàn bạc, phân công cụ thể vai trò, trách nhiệm, cách thức thực hiện tội phạm cho từng bị cáo, không có sự câu kết chặt chẽ giữa các bị cáo, hành vi của các bị cáo thực hiện với hình thức đồng phạm giản đơn theo quy định tại Điều 17 Bộ luật Hình sự.

[6] Bản án số 195/2022/HS-PT ngày 24-11-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt bị cáo D 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự), chấp hành xong hình phạt tù ngày 19-11-2024; bị cáo D đã tái phạm, chưa được được xóa án tích, mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, hành vi của bị cáo D thuộc tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm”.

[7] Đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lê Khắc D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật

Hình sự và bị cáo Lê Thị Mỹ D1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[8] Cáo trạng số 24-CT-VKSKV2 ngày 26-01-2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo D và D1 với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[9] Hành vi của các bị cáo D và D1 là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, có khả năng gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm; Không những thế, hành vi của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây phần nộ, bất bình trong quần chúng nhân dân; Hành vi của các bị cáo D và D1 cần được xử lý nghiêm, cần cách bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[10] Trong vụ án, vai trò và mức độ thực hiện hành vi của các bị cáo khác nhau. Bị cáo D với vai trò là người khởi xướng, cầm đầu và là người thực hành một cách tích cực, chuẩn bị và mang ma túy đến phòng trọ của D1, trực tiếp chế biến ma túy và sử dụng cùng bị cáo D1, bị cáo D có nhiều tiền án và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; Hành vi của bị cáo D là nguy hiểm hơn đối với bị cáo D1. Bị cáo D1 với vai trò là người thực hành tích cực, sử dụng nơi ở để tổ chức sử dụng ma túy, chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy và trực tiếp sử dụng ma túy cùng với bị cáo D, hành vi của bị cáo D1 ít nguy hiểm hơn bị cáo D.

[11] Xét các bị cáo D và D1 phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo D có ông ngoại là liệt sĩ được Tổ quốc ghi công đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo D và D1 là có căn cứ pháp luật. Các bị cáo D và D1 không nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[13] Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 46, 47 và 48 của Bộ luật Hình sự, xét thấy:

+ Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh, biển số 62S1-282.80 do ông Nguyễn Hoài M đứng tên chủ sở hữu; Ông M đã bán xe trên cho ông Nguyễn Mai C, chưa làm thủ tục sang tên. Đầu năm 2024, ông C cho D mượn xe này để làm phương tiện đi lại. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông C xong theo quyết định xử lý vật chứng số B2922/QĐ-CSMT ngày 29-12-2025 nên không tiếp tục đề cập;

+ Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu trắng, gắn sim số 0868.321.200, điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A523 5G màu đen không gắn sim, điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu đen không gắn sim không liên quan

đến hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Lê Khắc D theo Quyết định xử lý vật chứng số B2923/QĐ-CSMT ngày 28-12-2025 nên không tiếp tục đề cập

+ Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, gắn sim số 0377.943.133 không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Lê Thị Mỹ D1 theo Quyết định xử lý vật chứng số B2924/QĐ-CSMT ngày 28-12-2025 nên không tiếp tục đề cập

+ Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,0807 gam, ống thủy tinh và vỏ bao đựng mẫu gửi giám định được niêm phong ký hiệu số 1358/2025, 01 túi nylon trong suốt kích thước 01x04cm, 01 kéo kim loại màu trắng dài 8,5cm, đầu có gắn ống nhựa trong suốt màu trắng dài 6,5cm, 01 bật lửa gas bằng nhựa hình trụ tròn dài 08cm, đường kính 1,5cm trên thân có in chữ Hoa V1, 01 chai nhựa nước giải khát đây nắp màu trắng, nhãn hiệu Revive dung tích 500ml, bên trong có chứa chất lỏng, 01 đoạn ống hút màu trắng đỏ gồm 02 đoạn hàn kín khác nhau, đoạn dài 18cm, đoạn ngắn dài 03cm, 01 nắp chai nhựa màu trắng, đường kính 03cm, trên nắp chai có thủng 02 lỗ; Đây là ma túy và dụng cụ dùng để phạm tội không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Vật chứng Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Tây Ninh đang quản lý.

[14] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hoài M và ông Nguyễn Mai C không có yêu cầu gì nên không đề cập.

[15] Đối với bà Lương Thị Thúy V chủ nhà trọ Thúy K không biết các bị cáo D và D1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

[16] Đối với người đàn ông gọi là T2 bán ma túy cho D, qua điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch người này nên không có căn cứ để xử lý theo quy định pháp luật. Nhằm tránh bỏ lọt tội phạm, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[17] Về án phí, căn cứ các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xét thấy: Các bị cáo D và D1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Các bị cáo Lê Khắc D và Lê Thị Mỹ D1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, các Điều 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Khắc D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 02-8-2025).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, các Điều 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ D1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 02-8-2025).

- Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Khắc D và bị cáo Lê Thị Mỹ D1 mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày sau khi tuyên án (ngày 09-4-2026), để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

- Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 46, 47 và 48 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,0807 gam, ống thủy tinh và vỏ bao đựng mẫu gửi giám định được niêm phong ký hiệu số 1358/2025, 01 túi nylon trong suốt kích thước 01x04cm, 01 kéo kim loại màu trắng dài 8,5cm, đầu có gắn ống nhựa trong suốt màu trắng dài 6,5cm, 01 bật lửa gas bằng nhựa hình trụ tròn dài 08cm, đường kính 1,5cm trên thân có in chữ Hoa V1, 01 chai nhựa nước giải khát đầy nắp màu trắng, nhãn hiệu Revive dung tích 500ml, bên trong có chứa chất lỏng, 01 đoạn ống hút màu trắng đỏ gồm 02 đoạn hàn kín khác nhau, đoạn dài 18cm, đoạn ngắn dài 03cm, 01 nắp chai nhựa màu trắng, đường kính 03cm, trên nắp chai có thủng 02 lỗ. Vật chứng do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 18-QĐ-VKSĐH và bảng kê vật chứng cùng ngày 26-01-2026, Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03-02-2026.

- Về án phí: Áp dụng các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Khắc D và bị cáo Lê Thị Mỹ D1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có mặt, được quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 09-4-2026).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 2 - Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2 - Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh (02);
- Bị cáo; Liên quan;
- UBND xã Hiệp Hòa, tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh;
- Hồ sơ THA.HS (14);
- Lưu: Hồ sơ, án văn;

Nguyễn Hùng Vương